

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 38/2018/HNGĐ-ST.

Ngày: 28-9-2018

V/v: Tranh chấp ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán– Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Huyền

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tạ Văn Việt

2. Bà Lại Thị Mỹ Tâm

-Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Thông – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 164/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2018 về “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/8/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2018/QĐST-HNGĐ ngày 11/9/2018 đối với các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Chị Trương Thị Thanh H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Xã PL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

2. ***Bị đơn:*** Anh Đặng Quốc T, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Xã PL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn vào ngày 21 tháng 6 năm 2018, lời khai của nguyên đơn và tại phiên tòa hôm nay, chị Trương Thị Thanh H trình bày:

1. Về hôn nhân: Chị Trương Thị Thanh H và anh Đặng Quốc T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2003 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PL vào ngày 06/8/2008, đến nay có 03 (ba) con chung. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc do anh T thường xuyên uống rượu say là chửi bới, xúc phạm và đánh đập vợ làm tổn thương từ thể xác đến tinh thần. Sau nhiều lần nhắc nhở để anh T suy nghĩ

lại nhưng anh T vẫn không thay đổi mà tiếp tục đánh vợ đến mức phải nhập viện điều trị. Nay, chị H thấy tính mạng luôn bị đe dọa, cuộc sống bất an, không thể hàn gắn lại được tình cảm vợ chồng nên đề nghị giải quyết cho chị ly hôn với anh T.

2. Về con chung: Chị Trương Thị Thanh H và anh Đặng Quốc T có 03 (ba) con chung là Trương Đặng Minh Th, sinh ngày 06/3/2005, Trương Đặng Ngọc H1, sinh ngày 18/12/2009 và Đặng Quốc Đ, sinh ngày 31/5/2012. Chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi các con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trương Thị Thanh H không yêu cầu giải quyết.

4. Tại biên bản lấy lời khai và biên bản hòa giải, bị đơn – anh Đặng Quốc T trình bày: Anh T thừa nhận T bộ lời trình bày của chị H về tình trạng hôn nhân, về con chung là đúng. Tuy nhiên, anh T không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ con.

5. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật. Về quan điểm giải quyết vụ án: Chị Trương Thị Thanh H và anh Đặng Quốc T sống chung có đăng ký kết hôn nên theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì giữa chị H và anh T phát sinh quyền, nghĩa vụ của vợ và chồng, chị H yêu cầu ly hôn với anh T, xét thấy có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Về con chung chưa trưởng thành, chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Về tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2] Về thủ tục tố tụng: Chị Trương Thị Thanh H có đơn đề nghị giải quyết về hôn nhân giữa chị Trương Thị Thanh H và anh Đặng Quốc T, theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn Đặng Quốc T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn cố tình vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung: Chị Trương Thị Thanh H vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị giải quyết cho chị ly hôn với anh Đặng Quốc T, đề nghị được tiếp tục nuôi 03 con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: chị H và anh T tự nguyện về chung sống với nhau từ năm 2003 đến năm 2008 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PL nên hôn nhân giữa chị H và anh T là hôn nhân hợp pháp. Chị H và anh T đều thừa nhận trong thời gian chung sống, anh T nhiều lần đánh vợ, có lần đánh chị H gây thương tích phải nhập viện điều trị. Anh T

thường xuyên xúc phạm, chửi mắng và đánh đập vợ, điều này cũng được các con của chị H và anh T thừa nhận. Quá trình giải quyết vụ án, anh T không đồng ý ly hôn với lý do còn thương vợ con nhưng Tòa án đã nhiều lần thông báo cho anh T đến để tiến hành hòa giải nhưng anh T không chấp hành, điều này chứng tỏ anh T không có thiện chí và mong muốn hàn gắn gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh T không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được vì vậy chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H.

[4] Về con chung: Chị Trương Thị Thanh H yêu cầu được tiếp tục nuôi 03 (ba) con chung là Trương Đăng Minh Th, sinh ngày 06/3/2005, Trương Đăng Ngọc Hân, sinh ngày 18/12/2009 và Đăng Quốc Đ, sinh ngày 31/5/2012. Các cháu Trương Đăng Minh Th và Trương Đăng Ngọc H1 có nguyện vọng được ở với mẹ nên Hội đồng xét xử sẽ giao con cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng. Do chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét vấn đề đóng góp phí tổn trong việc nuôi con chung của anh Đăng Quốc T.

[5] Về tài sản chung: Chị Trương Thị Thanh H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Trương Thị Thanh H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Điểm a, Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Khoản 3 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: : Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trương Thị Thanh H đối với anh Đăng Quốc T.

2. Về con chung: Giao 3 (ba) con chung Trương Đăng Minh Th, sinh ngày 06/3/2005, Trương Đăng Ngọc H1, sinh ngày 18/12/2009 và Đăng Quốc Đ, sinh ngày 31/5/2012 cho chị Trương Thị Thanh H tiếp tục nuôi dưỡng, chị Trương Thị Thanh H không yêu cầu anh Đăng Quốc T cấp dưỡng nuôi con. Anh Đăng Quốc T được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

3. Về án phí: Chị Trương Thị Thanh H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí DSST, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*)

tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0015815 ngày 21/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình.

4. Quyền kháng cáo: Chị Trương Thị Thanh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/9/2018). Anh Đặng Quốc T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bắc Bình;
- Đương sự;
- Lưu: V.P, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Thu Huyền